

Số: 7064/QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày 17 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định Công tác thi đua, khen thưởng
tại Trường Đại học Đồng Tháp**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 156/NQ-HĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Công văn số 4702/BGDĐT-TCCB ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động và bình xét thi đua, khen thưởng khối thi đua của các đơn vị cấu thành đơn vị trực thuộc Bộ và hai đại học quốc gia năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1079/QĐ-ĐHĐT ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Đồng Tháp và Quyết định số 912/QĐ-ĐHĐT ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Đồng Tháp được ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-ĐHĐT ngày 20 tháng 5 năm 2021.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng các đơn vị, cá nhân, tập thể thuộc và trực thuộc Trường Đại học Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HT và các PHT;
- Đăng D-Office, Website Trường;
- Lưu: VT, TCCB (01), KTiến (02).

HIỆU TRƯỞNG



Hồ Văn Thống

QUY ĐỊNH

Công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Đồng Tháp

(Kèm theo Quyết định số 7064/QĐ-ĐHĐT ngày 17 tháng 10 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Đồng Tháp (sau đây viết tắt là Trường hoặc Nhà trường) bao gồm: đối tượng, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền, trình tự và thủ tục thi đua, khen thưởng.

Các nội dung không quy định trong Quy định này được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường, các khoa đào tạo thuộc Trường Sư phạm, các bộ môn, tổ chuyên môn (sau đây viết tắt là tập thể hoặc đơn vị).

b) Viên chức, nhân viên (mới tuyển dụng từ 06 tháng trở lên) đang công tác tại Trường (sau đây viết tắt là cá nhân).

c) Tập thể, cá nhân ngoài Trường có thành tích xuất sắc đóng góp cho quá trình xây dựng và phát triển Trường.

d) Người học và tập thể người học của Trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Danh hiệu thi đua là hình thức ghi nhận, biểu dương, tôn vinh và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong thi đua.

2. Đơn vị cấp 2 là các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường.

3. Đơn vị cấp 3 là các đơn vị thuộc đơn vị cấp 2.

4. Đơn vị cấp 4 là các đơn vị thuộc đơn vị cấp 3.

5. Đơn vị cấu thành là các đơn vị được quy định trong cơ cấu tổ chức của đơn vị theo Nghị quyết của Hội đồng trường. Trong Quy định này, Trường có đơn vị cấu thành là các đơn vị đào tạo (Trường Sư phạm, khoa đào tạo), phòng, trung tâm và tương đương (đơn vị cấp 2); các đơn vị cấp 2 có đơn vị cấu thành là các khoa hoặc bộ môn hoặc tổ chuyên môn (đơn vị cấp 3); các khoa thuộc Trường Sư phạm có đơn vị cấu thành là các bộ môn (đơn vị cấp 4).

6. Khen thưởng là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

7. *Khen thưởng công trạng* là khen thưởng cho cá nhân, tập thể thường xuyên có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

8. *Khen thưởng đối ngoại* là khen thưởng cho cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài có thành tích đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

9. *Khen thưởng đột xuất* là khen thưởng kịp thời cho cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất.

10. *Khen thưởng phong trào thi đua* là khen thưởng cho cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do cấp có thẩm quyền phát động, chỉ đạo trong thời gian cụ thể hoặc thi đua theo chuyên đề phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước.

11. *Khen thưởng quá trình cống hiến* là khen thưởng cho cá nhân có quá trình tham gia hoạt động lâu dài trong các giai đoạn cách mạng hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, có công lao, thành tích đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc.

12. *Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục"* (sau đây viết tắt là *Kỷ niệm chương*) là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để tặng một lần cho cá nhân trong và ngoài ngành Giáo dục.

13. *Năm tròn* là số năm kỷ niệm có chữ số cuối cùng là "0".

14. *Người học* là người đang học tập và nghiên cứu khoa học tại Trường, gồm: sinh viên thuộc các chương trình đào tạo cao đẳng, đại học; học viên của chương trình đào tạo thạc sĩ; nghiên cứu sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ; học viên bồi dưỡng ngắn hạn, thực hành, thực tập tại Trường; sinh viên, học viên, nghiên cứu viên đến học tập, nghiên cứu, thực hành ngắn hạn, dài hạn tại Trường.

15. *Sáng kiến* là giải pháp có tính mới về kỹ thuật, quản lý, tác nghiệp, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực đã được áp dụng tại cơ sở, có khả năng nhân rộng và được cấp có thẩm quyền công nhận.

16. *Tập thể được xét danh hiệu thi đua, khen thưởng* là các tập thể được quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quy định này.

17. *Tập thể người học* bao gồm lớp học và nhóm người học.

18. *Thành tích đột xuất* là thành tích đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà cá nhân, tập thể phải đảm nhiệm hoặc được giao.

19. *Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất* là thành tích đột xuất đạt được ở mức độ đặc biệt xuất sắc khi dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước hoặc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc trong các lĩnh vực kinh tế xã hội, văn hóa, thể thao và các lĩnh vực khác ở trong nước hoặc khu vực, thế giới.

20. *Thi đua* là hoạt động có tổ chức do người có thẩm quyền phát động với sự tham gia tự nguyện của cá nhân, tập thể.

21. *Thi đua theo chuyên đề* là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo chuyên đề khi đã xác định rõ thời gian, mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp cụ thể.

22. *Thi đua thường xuyên* là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hằng ngày, hằng tháng, hằng quý, hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau được chia theo khối thi đua, cụm thi đua.

Điều 3. Mục tiêu của thi đua, khen thưởng

1. *Mục tiêu của thi đua* là nhằm động viên, thu hút, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt được thành tích tốt nhất trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2. *Mục tiêu của khen thưởng* là nhằm khuyến khích, động viên cá nhân, tập thể, hăng hái thi đua; ghi nhận công lao, thành tích của cá nhân, tập thể trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 4. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Việc thi đua được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch.
- b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc khen thưởng được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- a) Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời.
- b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được.
- c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó.
- d) Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể trực tiếp lao động.

3. Bảo đảm bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng.

Điều 5. Quy định chung về thi đua, khen thưởng

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn.

2. Cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

3. Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ để đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng.

4. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

5. Mốc thời gian tính để bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng đối với tập thể và cá nhân: từ ngày 01 tháng 7 năm trước đến ngày 30 tháng 6 năm sau (*nếu có điều chỉnh, Nhà trường sẽ thông báo sau*).

6. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

7. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

8. Thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến đối với cá nhân là nữ lãnh đạo, quản lý được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung. Trường hợp cá nhân nữ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng được quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian để xét khen thưởng quá trình cống hiến thực hiện theo quy định chung.

9. Việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” trong một số trường hợp cụ thể được thực hiện như sau:

a) Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (*đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...*).

c) Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ thực hiện. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ.

d) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

10. Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên có tham gia giảng dạy được phép quy đổi số giờ vượt định mức giờ chuẩn giảng dạy sang giờ nghiên cứu khoa học khi bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” (*trừ danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”*).

11. Thành tích khen thưởng của đơn vị đã giải thể, chia tách, sáp nhập được tính theo các năm hoặc cộng dồn các năm mà đơn vị đó đã đạt được để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn chung.

12. Đối với tập thể không có tổ chức đảng, đoàn thể khi đề nghị khen thưởng trong Báo cáo thành tích phải thể hiện là tập thể không có tổ chức đảng, đoàn thể.

13. Đối với tập thể mới thành lập dưới 06 tháng thì không xét, tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” (*trừ tập thể mới thành lập do chia, tách, sáp nhập theo Đề án tái cấu trúc của Trường*).

14. Các trường hợp đặc biệt khác không quy định tại Điều này sẽ do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xem xét, quyết định theo điều kiện thực tế của Trường nhưng không được trái với các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng hiện hành.

Điều 6. Danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân.
2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể.

Điều 7. Căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua

1. Phong trào thi đua.
2. Thành tích thi đua.
3. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua.

Điều 8. Các loại hình khen thưởng

1. Khen thưởng công trạng.
2. Khen thưởng đột xuất.
3. Khen thưởng phong trào thi đua.
4. Khen thưởng quá trình cống hiến.
5. Khen thưởng đối ngoại.

Điều 9. Căn cứ xét khen thưởng

1. Thành tích đạt được.
2. Tiêu chuẩn khen thưởng.
3. Điều kiện và hoàn cảnh cụ thể lập được thành tích.

Điều 10. Hành vi bị nghiêm cấm trong thi đua, khen thưởng

1. Tổ chức thi đua, khen thưởng trái với chính sách, pháp luật của Nhà nước; lợi dụng thi đua, khen thưởng để vụ lợi.
2. Cản trở, những nhiễu, tiêu cực trong công tác thi đua, khen thưởng.
3. Kê khai gian dối, làm giả hồ sơ, xác nhận, đề nghị sai trong thi đua, khen thưởng.
4. Lạm dụng chức vụ, quyền hạn để đề nghị, quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trái pháp luật.
5. Sử dụng hiện vật khen thưởng trái thuần phong, mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, tác động xấu đến xã hội.

6. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng trái quy định của pháp luật.

Chương II **TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU THI ĐUA** **VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA**

Điều 11. Hình thức, phạm vi tổ chức thi đua

1. Hình thức tổ chức thi đua gồm:

- a) Thi đua thường xuyên.
- b) Thi đua theo chuyên đề.

2. Phạm vi tổ chức thi đua gồm:

- a) Toàn quốc.
- b) Bộ, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.
- c) Cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp tổ chức.
- d) Cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Điều 12. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Xác định mục tiêu, phạm vi, đối tượng, nội dung và tiêu chí, thời gian, kế hoạch, biện pháp tổ chức phong trào thi đua.
2. Phát động, triển khai, thực hiện phong trào thi đua.
3. Kiểm tra, giám sát phong trào thi đua.
4. Tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến.
5. Sơ kết, tổng kết và khen thưởng.

Điều 13. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1. “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.
2. Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh.
3. “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
4. “Lao động tiên tiến”.

Điều 14. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

1. “Cờ thi đua của Chính phủ”.
2. Cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh.
3. “Tập thể lao động xuất sắc”.
4. “Tập thể lao động tiên tiến”.

Điều 15. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 21 của Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

1. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ”.

2. Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Điều 16. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

1. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

2. Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quân hoặc toàn lực lượng Công an nhân dân.

Điều 17. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 23 của Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

1. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.

Điều 18. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hằng năm khi kết thúc năm học, năm công tác cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2. Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

Điều 19. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” để tặng hằng năm cho tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

a) Có thành tích xuất sắc, hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm.

b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này, được cụm, khối thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức bình xét, đánh giá, so sánh, lấy phiếu tín nhiệm của các thành viên trong cụm, khối thi đua đạt mức tiêu biểu xuất sắc trong số các thành viên của cụm, khối thi đua.

Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” theo quy định tại khoản 2 Điều này không quá 20% tổng số tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua và đạt tiêu chuẩn tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”.

Điều 20. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” để tặng hằng năm cho 01 đơn vị tiêu biểu xuất sắc nhất, dẫn đầu mỗi khối thi đua và đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

a) Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” để tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào.

Điều 21. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hằng năm khi kết thúc năm học, năm công tác cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
2. Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
4. Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
5. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 22. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hằng năm khi kết thúc năm học, năm công tác cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
2. Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
3. Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Chương III **ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

Điều 23. Hình thức khen thưởng

1. Huân chương.
2. Huy chương.
3. Danh hiệu vinh dự nhà nước.
4. “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”.
5. Kỷ niệm chương.
6. Bằng khen.
7. Giấy khen.

Điều 24. “Huân chương Lao động” hạng Nhất

1. “Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 42 Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

a) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc.

b) Được giải thưởng cao của thế giới và đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau: Được cơ quan có thẩm quyền cử tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ hoặc lĩnh vực khác, đạt được thành tích giải Nhất thế giới hoặc Huy chương Vàng của thế giới.

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc hoặc có công trình khoa học và công nghệ hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp Nhà nước được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận.

d) Có nhiều đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật.

đ) Đã được tặng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ 03 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có 02 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ”.

e) Có quá trình cống hiến lâu dài trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

2. “Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng cho tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 4 Điều 42 Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

a) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được Bộ, ban, ngành, tỉnh công nhận.

b) Có nhiều đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật.

c) Có thành tích đặc biệt xuất sắc, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động.

d) Đã được tặng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” hoặc có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” hoặc có 04 lần được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” hoặc có 04 lần được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” đối với tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua.

Điều 25. “Huân chương Lao động” hạng Nhì

1. “Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 43 Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong Bộ, ban, ngành, tỉnh.

b) Được giải thưởng quốc tế cao nhất của khu vực và đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP. Cụ thể như sau: Được cơ quan có thẩm quyền cử tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, giáo dục đào tạo, khoa học và công nghệ hoặc lĩnh vực khác, đạt được thành tích Huy chương Bạc thể giới hoặc tương đương, Huy chương Vàng cấp châu lục hoặc tương đương.

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có công trình khoa học và công nghệ hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh.

d) Có đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật.

đ) Đã được tặng “Huân chương Lao động” hạng Ba và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có 01 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ”.

e) Có quá trình cống hiến lâu dài trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

2. “Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng cho tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 4 Điều 43 Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh.

b) Có đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật.

c) Có nhiều thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động.

d) Đã được tặng “Huân chương Lao động” hạng Ba và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” hoặc có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” hoặc có 03 lần được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” đối với tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua.

Điều 26. “Huân chương Lao động” hạng Ba

1. “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 05 năm trở lên.

b) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc công trình khoa học và công nghệ hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh.

c) Có nhiều đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật.

d) Có thành tích xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh.

đ) Được giải thưởng quốc tế cao của khu vực và đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP. Cụ thể như sau: Được cơ quan có thẩm quyền cử tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, giáo dục đào tạo, khoa học và công nghệ hoặc lĩnh vực khác, đạt được thành tích Huy chương Đồng thể giới hoặc tương đương, Huy chương Bạc cấp châu lục hoặc tương đương.

e) Đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ 01 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

g) Có quá trình cống hiến lâu dài trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

2. “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng cho tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 4 Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh.

b) Có nhiều đóng góp trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật.

c) Có thành tích xuất sắc, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 05 năm trở lên.

d) Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước.

đ) Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” hoặc có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” hoặc có 02 lần được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” đối với tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua.

Điều 27. Kỷ niệm chương

Kỷ niệm chương là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để tặng một lần cho cá nhân trong và ngoài ngành Giáo dục, đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại Điều 8 của Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục. Cụ thể như sau:

1. Cá nhân trong ngành Giáo dục

a) Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục tại các cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý giáo dục (*bao gồm cả cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên chuyên trách công tác quản lý giáo dục tại các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, ban, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương*) có thời gian công tác trong ngành Giáo dục từ 20 năm trở lên. Trường hợp cá nhân đang công tác được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục công tác trong ngành Giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục để xét tặng Kỷ niệm chương. Thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương.

b) Cá nhân đang công tác từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ được xét tặng Kỷ niệm chương sớm hơn so với thời gian quy định tại điểm a khoản này là 05 năm.

2. Cá nhân ngoài ngành Giáo dục

a) Đã đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý từ 05 năm trở lên, có nhiều đóng góp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, góp phần vào sự phát triển của ngành Giáo dục.

b) Có nhiều đóng góp trong việc tham gia ban hành cơ chế chính sách, tổ chức các hoạt động thiết thực, hiệu quả cho sự phát triển của ngành Giáo dục hoặc xây dựng, ủng hộ tài chính, hiện vật cho sự phát triển ngành Giáo dục, được đơn vị thụ hưởng xác nhận.

c) Cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người Việt Nam làm việc cho tổ chức nước ngoài tại Việt Nam và người nước ngoài có đóng góp tích cực vào việc xây dựng, phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Việt Nam, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Giáo dục Việt Nam với các nước và các tổ chức quốc tế.

Điều 28. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”

1. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 73 Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

- a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét trong phong trào thi đua;
- b) Đã được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” và có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
- c) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc được giải thưởng ở khu vực.
- d) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.

2. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng hoặc truy tặng cho người lao động chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại các điểm a, b và d khoản 1 Điều này.
- b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực, ngành, nghề.

3. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 4 Điều 73 Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

- a) Lập được thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh.
- b) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.
- c) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức.
- d) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên.
- đ) Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước.

e) Đã được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” hoặc có 02 lần được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo”.

Điều 29. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”

1. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của

Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT. Cụ thể như sau:

a) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động; hoặc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị do Đảng, Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao có thời gian từ 03 năm trở lên có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương lan tỏa trong ngành Giáo dục; hoặc có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét hằng năm, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động; hoặc trong thực hiện nhiệm vụ mà Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giao có thời gian từ 05 năm trở lên có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương lan tỏa trong ngành Giáo dục.

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch họa, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, có tác dụng nêu gương và được đơn vị, địa phương ghi nhận, tôn vinh.

c) Có nhiều đóng góp đặc biệt xuất sắc cho sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo, có ý nghĩa xã hội to lớn, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được đơn vị thụ hưởng và cơ quan quản lý trực tiếp của đơn vị thụ hưởng xác nhận.

d) Có thời gian công tác tại đơn vị từ 05 năm trở lên, có thành tích xuất sắc, đóng góp cho sự phát triển của đơn vị được ghi nhận nhân dịp kỷ niệm thành lập (năm tròn).

đ) Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ, dự án khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

e) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong 05 năm trước khi nghỉ hưu theo chế độ bảo hiểm xã hội, chưa được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen.

2. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT sau:

a) Đạt tiêu chuẩn như quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

b) Có thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có thành tích xuất sắc trong việc cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch họa, dịch bệnh ở đơn vị, địa phương.

c) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục và được đơn vị thụ hưởng xác nhận.

d) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập (năm tròn).

đ) Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Điều 30. “Bằng khen của tỉnh Đồng Tháp”

1. “Bằng khen của tỉnh Đồng Tháp” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân; để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng và khoản 1 Điều 6 của Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định chi tiết, hướng dẫn tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Cụ thể như sau:

a) “Bằng khen của Tỉnh” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Tỉnh phát động.
- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Tỉnh.
- Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.
- Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.
- Lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan, đơn vị.

b) “Bằng khen của Tỉnh” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.
- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Tỉnh.
- Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.
- Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. “Bằng khen của Tỉnh” tặng cho những trường hợp đặc biệt được quy định tại khoản 3 Điều 6 của Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND. Cụ thể như sau:

a) Tập thể, cá nhân đạt giải trong các kỳ thi, hội thi, hội diễn quốc tế; giải nhất, nhì, ba cấp quốc gia; giải nhất, nhì khu vực liên Tỉnh trong nước, giải nhất chuyên ngành có quy mô cấp Tỉnh (trừ trường hợp đã được bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương tuyên dương, khen thưởng).

Cá nhân có thành tích huấn luyện, hướng dẫn cho tập thể, cá nhân đạt giải Nhất, Nhì, Ba cấp quốc tế, quốc gia.

Trường hợp tập thể, cá nhân đạt giải cao ở nhiều nội dung trong một cuộc thi thì chỉ được xét khen thưởng cho thành tích cao nhất.

b) Tập thể, cá nhân có đóng góp vào công tác xã hội, từ thiện nhân đạo, công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội trên địa bàn Tỉnh.

Cá nhân có mức đóng góp tương đương từ 100 triệu đồng trở lên; tập thể có mức đóng góp tương đương 200 triệu đồng trở lên.

Cá nhân vận động tập thể, cá nhân khác đóng góp tương đương 01 tỷ đồng trở lên (01 lần vận động hoặc cộng dồn trong một năm).

Điều 31. Giấy khen của Hiệu trưởng Trường

1. Giấy khen của Hiệu trưởng Trường để tặng cho cá nhân, tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT. Cụ thể như sau: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và có thành tích xuất sắc trong hoạt động của Trường, trong việc thực hiện các phong trào thi đua, kỳ thi, hội thi, cuộc thi do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các tổ chức phát động, tổ chức.

2. Giấy khen của Hiệu trưởng Trường để tặng cho người học đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT. Cụ thể như sau: Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nội quy Nhà trường, thực hiện tốt nhiệm vụ của người học.

3. Giấy khen của Hiệu trưởng Trường để tặng cho tập thể người học đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT. Cụ thể như sau: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy của Nhà trường và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu trong các nội dung giáo dục theo quy định tại các văn bản quy định về đánh giá sinh viên và quy chế công tác sinh viên.

b) Có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do Trường tổ chức.

c) Có thành tích xuất sắc đột xuất có ý nghĩa nêu gương trong phạm vi Trường.

d) Đạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi do Trường tổ chức.

Điều 32. Khen thưởng theo thủ tục đơn giản

Việc đề nghị xét tặng hình thức khen thưởng theo thủ tục đơn giản được thực hiện theo quy định tại Điều 85 của Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

1. Việc khen thưởng phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước nhằm kịp thời động viên, khích lệ quân chúng.

2. Cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân hoặc được giải thưởng quốc tế của khu vực hoặc thế giới.

3. Khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phát hiện.

4. Khen thưởng cống hiến, khen thưởng niên hạn, khen thưởng đối ngoại.

5. Khen thưởng thành tích có nội dung bí mật nhà nước.

Chương IV

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VÀ BÌNH XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG KHỐI THI ĐUA CỦA TRƯỜNG

Điều 33. Tổ chức các khối thi đua

Các đơn vị cấu thành của Trường được tổ chức thành 02 khối thi đua như sau: -

1. Khối thi đua các đơn vị đào tạo, gồm 09 đơn vị: Trường Sư phạm; Khoa Công nghệ và Kỹ thuật; Khoa Kinh tế - Luật; Khoa Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường; Khoa Ngoại ngữ; Khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội; Trường Thực hành Sư phạm Mầm non Hoa Hồng; Trung tâm Liên kết đào tạo - Bồi dưỡng nghề; Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học.

2. Khối thi đua các đơn vị hỗ trợ, phục vụ đào tạo, gồm 15 đơn vị: Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Hành chính - Tổng hợp; Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Đào tạo; Phòng Đào tạo Sau đại học; Phòng Công tác sinh viên và Truyền thông; Phòng Bảo đảm chất lượng; Phòng Hợp tác quốc tế; Phòng Khoa học và Công nghệ; Phòng Thanh tra - Pháp chế; Phòng Công tác Đảng - Đoàn thể; Phòng Thiết bị và Xây dựng cơ bản; Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm; Trung tâm Dịch vụ; Trung tâm Học liệu Lê Vũ Hùng.

Điều 34. Tổ chức và hoạt động của khối thi đua

1. Tổ chức

a) Nhà trường xây dựng tiêu chí cho các khối thi đua của Trường.

b) Khối thi đua có khối trưởng, khối phó và các thành viên trong khối. Nhà trường chọn cử khối trưởng, khối phó năm 2024; đồng thời, hằng năm gửi danh sách chia khối thi đua, khối trưởng, khối phó về Bộ Giáo dục và Đào tạo để công nhận theo quy định. Các năm tiếp theo, khối trưởng và khối phó được bầu chọn theo nguyên tắc luân phiên trong dịp tổng kết, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, thông báo. Khối trưởng tổ chức điều hành hoạt động của khối thi đua ngay sau khi được phân công.

c) Viên chức phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị là bộ phận thường trực giúp việc khối trưởng, khối phó và các thành viên trong khối thi đua.

2. Hoạt động của khối thi đua

a) Khối thi đua làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, biểu quyết theo đa số.

b) Khối trưởng và các thành viên trong khối thi đua xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm của khối thi đua. Kinh phí hoạt động của khối thi đua thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước, Quy chế Chi tiêu nội bộ của Trường và các phương tiện được giao quản lý để phục vụ cho các hoạt động của khối thi đua.

Khối trưởng chủ trì và kết luận hội nghị tổng kết năm; báo cáo việc thực hiện các phong trào thi đua, biện pháp triển khai phong trào thi đua, xây dựng các mô hình mới, điển hình tiên tiến trong khối thi đua; đánh giá, bình xét, suy tôn các tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong khối thi đua theo thứ tự từ cao xuống thấp và báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường bình xét, báo cáo Hiệu trưởng Nhà trường xem xét, quyết định và trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xét,

khen thưởng “Cờ thi đua của Chính phủ”; kết quả bầu chọn khối trưởng, khối phó theo quy định.

Khối phó phối hợp với khối trưởng tổ chức hội nghị tổng kết năm của khối thi đua.

c) Hội nghị tổng kết năm

- Thành phần

+ Đại diện Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Nhà trường.

+ Đại diện lãnh đạo các đơn vị trong khối thi đua.

+ Đại diện lãnh đạo và cá nhân có liên quan của các đơn vị trong khối thi đua.

+ Đại diện tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến.

- Nội dung

+ Đánh giá kết quả hoạt động của khối thi đua trong năm học và bàn biện pháp triển khai nhiệm vụ năm tới; phổ biến các điển hình tiêu biểu và cách làm hay của các đơn vị trong khối thi đua.

+ Tổ chức đánh giá, bình xét, suy tôn các tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”.

+ Bầu khối trưởng, khối phó mới cho năm tiếp theo.

Trước khi tiến hành hội nghị tổng kết, khối trưởng chủ trì tổ chức họp trừ bị để thống nhất các nội dung trên.

- Hình thức tổ chức họp trừ bị và hội nghị tổng kết năm: Trực tiếp, trực tuyến hoặc hình thức phù hợp khác do khối trưởng quyết định.

- Khối thi đua tổ chức hội nghị tổng kết năm theo các nội dung tại điểm c khoản 2 Điều này; gửi kết quả đánh giá thi đua, đề nghị khen thưởng về Nhà trường để bình xét và trình Bộ Giáo dục và Đào tạo xét khen thưởng. Thời hạn các đơn vị gửi về Nhà trường trước ngày 15 tháng 11 hằng năm để Trường gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30 tháng 11 hằng năm.

Điều 35. Tiêu chuẩn và số lượng Cờ thi đua

1. “Cờ thi đua của Chính phủ”

“Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 19 của Quy định này, được khối thi đua tổ chức bình xét, đánh giá, so sánh, lấy phiếu tín nhiệm của các thành viên trong khối thi đua đạt mức tiêu biểu xuất sắc trong số các thành viên của khối thi đua.

Bộ Giáo dục và Đào tạo lựa chọn không quá 20% số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” trong tổng số tập thể dẫn đầu khối thi đua, đạt tiêu chuẩn tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” và được khối thi đua tổ chức bình xét, đánh giá, so sánh, lấy phiếu tín nhiệm của các thành viên trong khối thi đua.

2. “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”

“Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” được xét tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 20 của Quy định này.

Điều 36. Tiêu chuẩn và số lượng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” được xét tặng cho những đơn vị có thành tích xuất sắc được bình xét trong khối thi đua, cụ thể như sau:

1. Đối với khối thi đua có 05 hoặc 06 đơn vị: xét không quá 02 Bằng khen.
2. Đối với khối thi đua có từ 07 đến 10 đơn vị: xét không quá 03 Bằng khen.
3. Đối với khối thi đua có từ 11 đến 15 đơn vị: xét không quá 04 Bằng khen.
4. Đối với khối thi đua có từ 16 đơn vị trở lên: xét không quá 05 Bằng khen.

Chương V

SÁNG KIẾN, HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

Điều 37. Về công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Việc xét, công nhận sáng kiến thực hiện theo quy định của pháp luật về sáng kiến.
2. Việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Hiệu trưởng Trường xem xét, công nhận.
3. Việc xét, nghiệm thu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ thực hiện theo Luật Khoa học và công nghệ và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng là đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền nghiệm thu.

Đối tượng được công nhận có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là Chủ nhiệm đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ. Người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ là thư ký, người được phân công viết ít nhất 01 nội dung của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

Việc công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, công nhận.

4. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền căn cứ hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để xét, tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân. Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng ở cấp cơ sở thì xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh thì xét, tặng danh hiệu Chiến sĩ

thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh; phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong toàn quốc thì đề nghị xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

5. Căn cứ quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, thành tích đạt được và hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các hình thức theo tiêu chuẩn quy định.

6. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học các cấp do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng các cấp gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học các cấp có nhiệm vụ giúp người đứng đầu công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định. Văn bản chứng nhận hoặc xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng theo Mẫu 16 của Phụ lục kèm theo Quy định này.

Điều 38. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường (*sau đây viết tắt là Hội đồng*) được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng Trường, có chức năng tham mưu, tư vấn cho Hiệu trưởng Trường về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Thành phần Hội đồng

a) Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng Trường.

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng gồm:

- Phó Hiệu trưởng được phân công chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng của Trường là Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng.

- Trưởng phòng Tổ chức cán bộ là Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng.

- Chủ tịch Công đoàn Trường là Phó Chủ tịch Hội đồng.

c) Các Ủy viên Hội đồng gồm:

- Các Phó Hiệu trưởng Trường.

- Trưởng các đơn vị (*hoặc cấp phó phụ trách*): Hành chính - Tổng hợp; Thanh tra - Pháp chế; Kế hoạch - Tài chính; Khoa học và Công nghệ; Công tác Đảng - Đoàn thể, Công tác sinh viên và Truyền thông; Bảo đảm chất lượng; Đào tạo; Liên kết đào tạo - Bồi dưỡng nghề; Trường Sư phạm; Khoa Kinh tế - Luật; Khoa Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường; Khoa ngoại ngữ và 01 Ủy viên thường trực kiêm Thư ký Hội đồng là Phó Trưởng phòng Tổ chức cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của Nhà trường.

d) Đơn vị thường trực Hội đồng: Phòng Tổ chức cán bộ.

d) Hiệu trưởng Trường có thể cử tổ giúp việc cho Hội đồng, trong đó ủy viên thường trực Hội đồng làm tổ trưởng.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

Tham mưu cho Hiệu trưởng Trường:

a) Xây dựng và cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng Trường.

b) Phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền; theo dõi, đôn đốc hoạt động của các cụm, khối thi đua trong Nhà trường, tỉnh Đồng Tháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo; định kỳ đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện phong trào thi đua và công tác khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua trong từng năm và từng giai đoạn.

c) Quyết định tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho tập thể, cá nhân theo quy định.

Chương VI

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG; THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 39. Thẩm quyền của Hiệu trưởng Trường

1. Quyết định tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến” và giấy khen.

2. Trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Chiến sĩ thi đua Bộ”, “Bằng khen của Bộ trưởng”, Kỷ niệm chương.

3. Trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét, trình cấp có thẩm quyền xét khen thưởng cấp Nhà nước theo quy định.

4. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp xem xét, tặng thưởng Cờ thi đua, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp theo quy định.

Điều 40. Thẩm quyền trao tặng

1. Người có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền trao tặng.

2. Việc công bố, trao tặng và đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được thực hiện theo quy định từ Điều 24 đến Điều 27 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

Điều 41. Quy định chung về hồ sơ, thủ tục khen thưởng

1. Việc bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng được thực hiện bằng hình thức biểu quyết (*giơ tay hoặc bỏ phiếu*). Riêng đối với danh hiệu “Anh hùng Lao động”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Chiến sĩ thi đua Bộ”, “Cờ thi đua Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Cờ thi đua Chính phủ” việc bình xét phải tiến hành bỏ phiếu theo quy định.

2. Tỷ lệ bình xét khen thưởng tại các đơn vị

a) Đối với danh hiệu “Anh hùng Lao động”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Chiến sĩ thi đua Bộ” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên tính trên tổng số thành

viên của đơn vị (nếu thành viên đơn vị vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét thi đua, khen thưởng).

b) Đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác phải có tỷ lệ đồng ý từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của đơn vị (nếu thành viên đơn vị vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét thi đua, khen thưởng).

3. Tỷ lệ bình xét khen thưởng tại Hội đồng

a) Đối với danh hiệu “Anh hùng Lao động”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Chiến sĩ thi đua Bộ” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét thi đua, khen thưởng).

b) Đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác phải có tỷ lệ đồng ý của Hội đồng từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét thi đua, khen thưởng).

c) Các cuộc họp bình xét của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên của Hội đồng tham dự. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải được Chủ tịch Hội đồng đồng ý và gửi lại phiếu bầu.

4. Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính từ thời điểm ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

5. Đối với tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong lao động, viên chức, nhân viên năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phát hiện đề nghị khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng, hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm: Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng; báo cáo tóm tắt thành tích do cơ quan, tổ chức, đơn vị đề nghị thực hiện.

6. Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức khen thưởng theo quy định. Trong báo cáo phải ghi cụ thể số quyết định, ngày, tháng, năm hoặc văn bản xác nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền trong thời gian tính thành tích khen thưởng của cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng (đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ); số quyết định, ngày, tháng, năm được tặng thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (trừ trường hợp khen thưởng theo thủ tục đơn giản). Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của cá nhân, tập thể ngoài việc thể hiện thành tích đáp ứng theo tiêu chuẩn quy định còn phải thể hiện chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo mẫu tại Phụ lục kèm theo Quy định này.

Điều 42. Quy trình bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng

1. Bình xét khen thưởng tại các đơn vị

a) Các đơn vị căn cứ vào các tiêu chuẩn của Quy định này và các văn bản quy định về thi đua, khen thưởng tiến hành họp xét chọn, bình bầu các tập thể, cá nhân có đủ điều kiện khen thưởng theo quy định. Cụ thể như sau:

- *Đối với phòng, trung tâm (đơn vị cấp 2):* tiến hành họp toàn thể viên chức, nhân viên của đơn vị để bình xét khen thưởng. Sau đó, đơn vị gửi hồ sơ về Nhà trường thông qua Phòng Tổ chức cán bộ theo quy định.

- *Đối với khoa, Trường Thực hành Sư phạm Mầm non Hoa Hồng (đơn vị cấp 2):*

+ Bước 1: Các đơn vị cấp 3 tiến hành họp toàn thể viên chức, nhân viên của đơn vị để bình xét khen thưởng. Sau đó, gửi hồ sơ về đơn vị quản lý (*đơn vị cấp 2*) để tổng hợp phục vụ cho cuộc họp bình xét của đơn vị cấp 2. Hồ sơ gửi về đơn vị cấp 2, gồm có: Biên bản bình xét khen thưởng đối với tập thể và cá nhân; bảng tổng hợp kết quả bình xét khen thưởng đối với tập thể và cá nhân; tóm tắt thành tích của tập thể và cá nhân và các minh chứng theo quy định tại điểm d và điểm đ khoản 1 Điều 43 của Quy định này (*nếu có*).

+ Bước 2: Đơn vị cấp 2 tiến hành họp để bình xét khen thưởng. Thành phần tham dự họp gồm: Trưởng đơn vị, phó trưởng đơn vị, đại diện cấp ủy, công đoàn, đoàn thanh niên (*nếu có*) của đơn vị cấp 2 và trưởng bộ môn hoặc tổ trưởng chuyên môn và tương đương của các đơn vị cấp 3. Sau đó, đơn vị cấp 2 gửi hồ sơ về Nhà trường thông qua Phòng Tổ chức cán bộ theo quy định.

- *Đối với Trường Sư phạm (đơn vị cấp 2):*

+ Bước 1: Các đơn vị cấp 4 tiến hành họp toàn thể viên chức, nhân viên của đơn vị để bình xét khen thưởng. Sau đó, gửi hồ sơ về đơn vị quản lý (*đơn vị cấp 3*) để tổng hợp phục vụ cho cuộc họp bình xét của đơn vị cấp 3. Hồ sơ gửi về đơn vị cấp 3, gồm có: Biên bản bình xét khen thưởng đối với tập thể và cá nhân; bảng tổng hợp kết quả bình xét khen thưởng đối với tập thể; tóm tắt thành tích của tập thể và cá nhân và các minh chứng theo quy định tại điểm d và điểm đ khoản 1 Điều 43 của Quy định này (*nếu có*).

+ Bước 2: Các đơn vị cấp 3 tiến hành họp để bình xét khen thưởng. Thành phần tham dự họp gồm: Trưởng đơn vị, phó trưởng đơn vị, đại diện cấp ủy, công đoàn, đoàn thanh niên (*nếu có*) của đơn vị cấp 3 và trưởng bộ môn và tương đương của các đơn vị cấp 4. Sau đó, gửi hồ sơ về đơn vị quản lý (*đơn vị cấp 2*) để tổng hợp phục vụ cho cuộc họp bình xét của đơn vị cấp 2. Hồ sơ gửi về đơn vị cấp 2, gồm có: Biên bản bình xét khen thưởng đối với tập thể và cá nhân; bảng tổng hợp kết quả bình xét khen thưởng đối với tập thể và cá nhân; tóm tắt thành tích của tập thể và cá nhân và các minh chứng theo quy định tại điểm d và điểm đ khoản 1 Điều 43 của Quy định này (*nếu có*).

+ Bước 3: Đơn vị cấp 2 tiến hành họp để bình xét khen thưởng. Thành phần tham dự họp gồm: Trưởng đơn vị, phó trưởng đơn vị, đại diện cấp ủy, công đoàn, đoàn thanh niên (*nếu có*) của đơn vị cấp 2 và Trưởng đơn vị, phó trưởng đơn vị của các đơn vị cấp 3. Sau đó, đơn vị cấp 2 gửi hồ sơ về Nhà trường thông qua Phòng Tổ chức cán bộ theo quy định.

b) Các cuộc họp bình xét của đơn vị được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên của đơn vị tham dự.

c) Đối tượng đề nghị khen thưởng phải đạt tỷ lệ khen thưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 41 của Quy định này.

2. Bình xét khen thưởng tại Hội đồng

a) Trên cơ sở kết quả bình xét khen thưởng của các đơn vị, đơn vị thường trực Hội đồng tiến hành rà soát, thẩm định hồ sơ; trình Hội đồng xem xét, quyết định.

b) Hội đồng tổ chức họp bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định khen thưởng và công nhận danh hiệu thi đua hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

Điều 43. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Thành phần hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng gồm:

- a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.
- b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể.
- c) Biên bản bình xét thi đua, khen thưởng.

d) Chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối với sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong trường hợp đề nghị danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ thi đua Bộ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

đ) Chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối với thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác; đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo; phát minh, sáng chế, sáng kiến, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ hoặc tác phẩm, công trình khoa học và công nghệ (nếu có).

2. Số lượng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng như sau:

a) Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Trường: Nộp 1 bộ bản chính.

b) Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Tỉnh, cấp Bộ: Nộp 2 bộ bản chính.

c) Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước: Nộp 3 bộ bản chính.

Điều 44. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản

1. Thành phần hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản gồm:

- a) Tờ trình đề nghị khen thưởng.
- b) Báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể lập được thành tích hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý trực tiếp, trong đó ghi rõ hành động, thành tích, công trạng, quá trình công tác hoặc tóm tắt kết quả lập thành tích đối với khen thưởng thành tích có nội dung tối mật, tuyệt mật để đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.

2. Số lượng hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản như sau:

- a) Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Trường: Nộp 1 bộ bản chính.
- b) Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Tỉnh, cấp Bộ: Nộp 2 bộ bản chính.
- c) Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước: Nộp 3 bộ bản chính.

Điều 45. Lưu trữ hồ sơ khen thưởng

Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được lưu trữ theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính

phủ về công tác văn thư và Thông tư số 10/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nội vụ quy định thời hạn bảo quản tài liệu.

Chương VII **QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

Điều 46. Quỹ thi đua, khen thưởng

Quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo Điều 11 của Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

1. Quỹ thi đua, khen thưởng được hình thành trên cơ sở ngân sách nhà nước, từ quỹ thi đua, khen thưởng của doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế khác, sự đóng góp của cá nhân, tổ chức trong nước, cá nhân, tổ chức nước ngoài và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

2. Quỹ thi đua, khen thưởng được dùng để chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; chi thưởng đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho thành tích đạt được trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; chi in, làm hiện vật khen thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình.

3. Trường lập quỹ thi đua, khen thưởng để chi tổ chức các phong trào thi đua và thực hiện chính sách, chế độ về khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật.

4. Người ra quyết định khen thưởng có trách nhiệm chi thưởng từ quỹ thi đua, khen thưởng do cấp mình quản lý; trường hợp Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định khen thưởng thì cơ quan đã đề nghị khen thưởng quy định tại các khoản 2, 3 và khoản 4 Điều 83 của Luật Thi đua, khen thưởng có trách nhiệm chi thưởng từ quỹ thi đua, khen thưởng do cấp mình quản lý.

Điều 47. Nguyên tắc tính tiền thưởng

Nguyên tắc tính tiền thưởng được thực hiện theo Điều 53 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

1. Tiền thưởng cho cá nhân, tập thể được khen thưởng được tính trên cơ sở mức lương cơ sở do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định công nhận danh hiệu thi đua, quyết định hình thức khen thưởng.

2. Tiền thưởng sau khi nhân với hệ số mức lương cơ sở được làm tròn số lên hàng chục nghìn đồng tiền Việt Nam.

3. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn thì mức tiền thưởng cao hơn.

4. Trong cùng một hình thức khen thưởng, cùng một mức khen thưởng, mức tiền thưởng đối với tập thể cao hơn mức tiền thưởng đối với cá nhân.

5. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, có thời gian đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua tương ứng.

6. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều hình thức khen thưởng, có thời gian, thành tích đạt được các hình thức khen thưởng đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các hình thức khen thưởng tương ứng.

7. Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa được công nhận danh hiệu thi đua vừa được quyết định hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

8. Trong trường hợp thực hiện chính sách cải cách tiền lương, Chính phủ sẽ quy định quỹ thi đua khen thưởng và mức tiền thưởng đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tặng cho cá nhân, tập thể.

Điều 48. Mức tiền thưởng danh hiệu thi đua

Mức tiền thưởng danh hiệu thi đua được thực hiện theo Điều 54 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

1. Đối với cá nhân:

a) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được tặng Bằng chứng nhận, khung, Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu và được thưởng 4,5 lần mức lương cơ sở.

b) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh được tặng Bằng chứng nhận, khung, Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu và được thưởng 3,0 lần mức lương cơ sở.

c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được tặng Bằng chứng nhận, khung và được thưởng 1,0 lần mức lương cơ sở.

d) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở.

2. Đối với tập thể:

a) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được tặng Bằng chứng nhận, khung và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở.

b) Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” được thưởng 0,8 lần mức lương cơ sở.

c) Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được tặng cờ và được thưởng 12,0 lần mức lương cơ sở.

d) Danh hiệu cờ thi đua của bộ, ban, ngành, tỉnh được tặng cờ và được thưởng 8,0 lần mức lương cơ sở.

Điều 49. Mức tiền thưởng Huân chương các loại

Mức tiền thưởng Huân chương các loại được thực hiện theo Điều 55 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

1. Cá nhân được tặng hoặc truy tặng Huân chương các loại được tặng Bằng, khung, Huân chương kèm theo mức tiền thưởng như sau:

a) “Huân chương Sao vàng”: 46,0 lần mức lương cơ sở.

b) “Huân chương Hồ Chí Minh”: 30,5 lần mức lương cơ sở.

c) “Huân chương Độc lập” hạng Nhất, “Huân chương Quân công” hạng nhất: 15,0 lần mức lương cơ sở.

d) “Huân chương Độc lập” hạng Nhì, “Huân chương Quân công” hạng nhì: 12,5 lần mức lương cơ sở.

đ) “Huân chương Độc lập” hạng Ba, “Huân chương Quân công” hạng ba: 10,5 lần mức lương cơ sở.

e) “Huân chương Lao động” hạng Nhất, “Huân chương Chiến công” hạng Nhất, “Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất”: 9,0 lần mức lương cơ sở.

g) “Huân chương Lao động” hạng Nhì, “Huân chương Chiến công” hạng Nhì, “Huân chương Bảo vệ Tổ quốc” hạng Nhì, “Huân chương Đại đoàn kết dân tộc”: 7,5 lần mức lương cơ sở.

h) “Huân chương Lao động” hạng Ba, “Huân chương Chiến công” hạng Ba, “Huân chương Bảo vệ Tổ quốc” hạng Ba và “Huân chương Dũng cảm”: 4,5 lần mức lương cơ sở.

2. Tập thể được tặng thưởng Huân chương các loại được tặng thưởng Bằng, khung, Huân chương kèm theo mức tiền thưởng gấp hai lần mức tiền thưởng đối với cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 50. Mức tiền thưởng Bằng khen, Giấy khen, Kỷ niệm chương

Mức tiền thưởng Bằng khen, Giấy khen, Kỷ niệm chương được thực hiện theo Điều 58 của Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

1. Đối với cá nhân:

a) Cá nhân được tặng hoặc truy tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” được tặng Bằng, khung và được thưởng 3,5 lần mức lương cơ sở.

b) Cá nhân được tặng hoặc truy tặng Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh được tặng Bằng, khung và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở.

c) Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương của bộ, ban, ngành, tỉnh, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có tổ chức đảng đoàn hoặc có tổ chức đảng thuộc Đảng bộ khối các cơ quan trung ương được tặng Bằng, khung, Kỷ niệm chương, Hộp đựng Kỷ niệm chương và kèm theo mức tiền thưởng không quá 0,6 lần mức lương cơ sở.

d) Cá nhân được tặng Giấy khen quy định tại Điều 31 của Quy định này được tặng Bằng, khung và kèm theo mức tiền thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở.

2. Đối với tập thể:

a) Tập thể được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh được tặng Bằng, khung và được thưởng gấp hai lần mức tiền thưởng đối với cá nhân quy định tại các điểm a và b khoản 1 Điều này.

b) Tập thể được tặng Giấy khen các cấp được tặng Bằng, khung và kèm theo tiền thưởng gấp hai lần tiền thưởng đối với cá nhân quy định tại điểm d khoản 1 Điều này.

Chương VIII

QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ VÀ XỬ LÝ VI PHẠM TRONG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 51. Quyền của cá nhân, tập thể

Quyền của cá nhân, tập thể thực hiện theo quy định tại Điều 86 Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể:

1. Cá nhân, tập thể được tham gia các phong trào thi đua, được khen thưởng kèm theo hiện vật khen thưởng và hưởng lợi ích khác theo quy định của pháp luật.

2. Cá nhân, hộ gia đình được tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng có quyền lưu giữ, trưng bày và sử dụng hiện vật khen thưởng. Tập thể được tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng có quyền lưu giữ, trưng bày, sử dụng biểu tượng của các hiện vật khen thưởng đó trên các văn bản, tài liệu chính thức của tập thể.

Điều 52. Nghĩa vụ của cá nhân, tập thể

Nghĩa vụ của cá nhân, tập thể thực hiện theo quy định tại Điều 87 Luật Thi đua, khen thưởng, khoản 5 và khoản 6 Điều 14 Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT. Cụ thể:

1. Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng.

2. Phát huy thành tích đã đạt được, tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm; bảo quản, lưu giữ các hiện vật khen thưởng.

3. Tập thể, cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về hồ sơ, thủ tục, thời hạn gửi hồ sơ đề nghị theo Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ.

4. Người có thẩm quyền đề nghị, trình xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (*trừ trường hợp đề nghị Kỷ niệm chương, khen thưởng đột xuất, khen thưởng theo thủ tục đơn giản*) có trách nhiệm công khai danh sách cá nhân, tập thể trên trang thông tin điện tử của Nhà trường ít nhất 07 ngày làm việc trước khi họp Hội đồng. Kết quả công khai (*kể cả đơn thư khiếu nại, tố cáo nếu có*) phải báo cáo bằng văn bản với Hội đồng, trước khi trình cấp trên khen thưởng và được nêu trong Biên bản xét khen thưởng của Trường.

Điều 53. Xử lý vi phạm về thi đua, khen thưởng

Việc xử lý vi phạm về thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 93 của Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

1. Người nào có hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng bị hủy bỏ, hiện vật khen thưởng và tiền thưởng bị thu hồi trong các trường hợp sau đây:

a) Có hành vi gian dối trong việc kê khai công trạng, thành tích để được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

b) Cung cấp thông tin sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ để đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

c) Thẩm định, xét, duyệt, đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trái quy định của pháp luật.

d) Có kết luận, quyết định, bản án của cơ quan có thẩm quyền về việc người đã được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có vi phạm, khuyết điểm dẫn đến không bảo đảm tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong khoảng thời gian tính thành tích hoặc liên quan đến công trình, tác phẩm là cơ sở để tặng giải thưởng.

3. Cá nhân được tặng danh hiệu vinh dự nhà nước mà bị kết tội bằng bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và bị áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tù chung thân hoặc tử hình thì bị tước danh hiệu vinh dự nhà nước, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này.

4. Cá nhân được tặng danh hiệu “Anh hùng Lao động” thời kỳ kháng chiến, “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”, “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” mà bị kết tội bằng bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật về một trong các tội xâm phạm an ninh quốc gia hoặc tội khác bị áp dụng hình phạt tù chung thân hoặc tử hình hoặc tham gia hoạt động chống phá chế độ, Đảng, Nhà nước, đảo ngũ, phản bội, chiêu hồi mà bị chấm dứt hưởng chế độ ưu đãi theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng thì bị tước danh hiệu vinh dự nhà nước.

5. Pháp nhân thương mại được tặng danh hiệu vinh dự nhà nước mà bị kết tội bằng bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và bị áp dụng hình phạt đình chỉ hoạt động vĩnh viễn thì bị tước danh hiệu vinh dự nhà nước.

6. Cá nhân, pháp nhân thương mại bị tước danh hiệu vinh dự nhà nước mà sau đó có bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật tuyên không có tội, miễn trách nhiệm hình sự hoặc không thuộc trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 5 Điều này thì được phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự nhà nước.

7. Chủ tịch nước quyết định tước, phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự nhà nước.

8. Người có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thì có thẩm quyền hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã được xét tặng.

Chương IX

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 54. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức đoàn thể của Nhà trường cụ thể hóa nội dung, tiêu chí, biện pháp tổ chức các phong trào thi đua và kiểm tra việc thực hiện; sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến; phát hiện tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc, đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét, khen thưởng kịp thời và tương xứng với thành tích đạt được; kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Tổ chức hoặc phối hợp với các Nhà trường để phát động, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

b) Phối hợp với các tổ chức, đơn vị tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, viên chức, nhân viên tham gia phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng.

c) Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng và phản biện xã hội đối với dự thảo chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 55. Trách nhiệm của các đơn vị chức năng

1. Phòng Tổ chức cán bộ: là đơn vị thường trực Hội đồng, chủ trì tham mưu về công tác thi đua, khen thưởng; xây dựng chương trình, kế hoạch, biện pháp tổ chức, nội dung thi đua trong Nhà trường; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, công tác thi đua, khen thưởng; nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong Nhà trường; thẩm định hồ sơ, trình Hiệu trưởng quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xét, khen thưởng theo quy định; tham mưu Hiệu trưởng lập hồ sơ đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp Bộ, trong toàn quốc của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp Bộ, trong toàn quốc của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ làm căn cứ để bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng hằng năm.

2. Phòng Công tác sinh viên và Truyền thông: Thường xuyên tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của phong trào thi đua yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng; vị trí vai trò, tầm quan trọng của thi đua yêu nước trong sự nghiệp cách mạng; đẩy mạnh tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước; phản ánh đúng kết quả, bài học kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, những đổi mới trong công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường phát hiện các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; biểu dương, tôn vinh, nêu gương các điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

3. Phòng Khoa học và Công nghệ: là đơn vị chủ trì tham mưu việc xét, công nhận sáng kiến cơ sở; công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến cơ sở; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ cơ sở làm căn cứ để bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng hằng năm cho cá nhân theo quy định.

4. Các đơn vị chức năng khác: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị tổ chức theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ của các tập thể, cá nhân, tiến hành tổng hợp dữ liệu, trình Hội đồng trước khi thực hiện bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng hằng năm.

Chương X

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 56. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành theo Quyết định ban hành của Hiệu trưởng Trường và thay thế Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường được ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-ĐHĐT ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường và Quyết định số 912/QĐ-ĐHĐT ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Trường được ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-ĐHĐT ngày 20 tháng 5 năm 2021.

Điều 57. Sửa đổi, bổ sung Quy định

1. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành về công tác thi đua, khen thưởng được sửa đổi, bổ sung hoặc

thay thế mà Quy định này chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các quy định mới đó; trường hợp hết hiệu lực thì các quy định tương ứng tại Quy định này hết hiệu lực.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có nội dung nào chưa phù hợp, cần thiết sửa đổi, bổ sung nội dung Quy định này, các đơn vị, cá nhân đóng góp và đề xuất ý kiến bằng văn bản gửi về đơn vị thường trực Hội đồng để trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.

Phụ lục
MỘT SỐ MẪU VĂN BẢN ÁP DỤNG
TRONG HỒ SƠ, THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

*(Kèm theo Quyết định số 7064 /QĐ-ĐHĐT ngày 17 tháng 10 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)*

TT	Nội dung
Mẫu 1	Tờ trình đề nghị xét, công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng
Mẫu 2	Biên bản họp xét thi đua, khen thưởng
Mẫu 3	Tóm tắt thành tích của cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng
Mẫu 4	Tóm tắt thành tích của tập thể đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng
Mẫu 5	Kết quả xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cho cá nhân
Mẫu 6	Kết quả xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cho tập thể
Mẫu 7	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh; Tập thể lao động xuất sắc; Giấy khen đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu 8	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Chiến sĩ thi đua, Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh và Giấy khen đối với cá nhân có thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu 9	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương cho cá nhân có quá trình cống hiến trong cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc trong lực lượng vũ trang nhân dân
Mẫu 10	Báo cáo thành tích đề nghị tặng danh hiệu Anh hùng cho tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu 11	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu Anh hùng cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu 12	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh; Giấy khen cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất
Mẫu 13	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo phong trào thi đua chuyên đề hoặc thi đua chuyên đề phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước cho tập thể, cá nhân
Mẫu 14	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương Hữu nghị, Huy

TT	Nội dung
	chương Hữu nghị, Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh và Giấy khen cho tổ chức nước ngoài
Mẫu 15	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương Hữu nghị, Huy chương Hữu nghị, Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của bộ, ban ngành, tỉnh và Giấy khen cho cá nhân người nước ngoài
Mẫu 16	Văn bản chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ...
Mẫu 17	Bản tóm tắt thành tích cá nhân đề nghị xét, tặng kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục

Lưu ý: Thể thức và kỹ thuật trình bày của các mẫu trong Phụ lục này phải được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

TÁC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
ĐƠN VỊ: _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-....

Đồng Tháp, ngày... tháng... năm

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị xét, công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng
năm học**

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp

Căn cứ Công văn số .../ĐHĐT-TCCB ngày .../.../..... của Trường Đại học Đồng Tháp về việc

Căn cứ Biên bản họp ngày .../.../..... của về việc họp xét thi đua, khen thưởng năm học

Khoa/Trung tâm/Phòng¹ kính đề nghị Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp xét, công nhận hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng cho các tập thể và cá nhân của đơn vị năm học (có danh kèm theo).

Khoa/Trung tâm/Phòng trân trọng đề nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:.....

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký và ghi rõ họ tên)

¹ Khoa/Trung tâm/Phòng là đơn vị cấp 2

DANH SÁCH

**Tập thể và cá nhân đề nghị xét, tặng danh hiệu thi đua
và các hình thức khen thưởng, năm học**
(Kèm theo Tờ trình số/TTr-.... ngày tháng ... năm
của)

I. CẤP TRƯỜNG

1. “Tập thể Lao động tiên tiến”

-
-
-

2. Cá nhân

2.1. “Lao động tiên tiến”

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh

2.2. “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh

II. CẤP TỈNH (BẢNG KHEN CỦA TỈNH ĐỒNG THÁP)

1. Tập thể

-
-

2. Cá nhân

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh

III. CẤP BỘ

1. Tập thể

1.1. “Tập thể Lao động xuất sắc”

-

-

1.2. “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”

-

-

1.3. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”

-

-

2. Cá nhân

2.1. “Chiến sĩ thi đua Bộ”

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh

2.2. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” đối với cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh

2.3. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” đối với cá nhân chuẩn bị nghỉ theo chế độ Bảo hiểm xã hội

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh

2.4. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh

IV. CẤP NHÀ NƯỚC

1. Tập thể

1.1. “Cờ thi đua của Chính phủ”

-

-

1.2. “Bằng khen Thủ tướng Chính phủ”

-

-

1.3. Huân chương Lao động các hạng

-

-

2. Cá nhân

2.1. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh

2.2. Huân chương Lao động các hạng

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
ĐƠN VỊ: _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày... tháng... năm

BIÊN BẢN

Họp xét thi đua, khen thưởng năm học

- Thời gian:
- Địa điểm:
- Thành phần:
- Tổng số:.....Có mặt:
- Vắng: Lý do:
- Chủ trì cuộc họp:
- Thư ký cuộc họp:
- Nội dung: Bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng năm học.....

Căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn và tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng trong năm học, đơn vị đã thảo luận, phân tích và tiến hành biểu quyết (giơ tay hoặc bỏ phiếu)² bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân của đơn vị năm học.....

.....
.....

1. Tiến hành bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng đối với cá nhân
 - a) “Lao động tiên tiến”

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1			.../...	
2			.../...	
3			.../...	
....				

² Khi bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, đơn vị tự quyết định hình thức biểu quyết (giơ tay hoặc bỏ phiếu). Riêng đối với danh hiệu “Anh hùng Lao động”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, Chiến sĩ thi đua Bộ, Cờ thi đua Bộ Giáo dục và Đào tạo, “Cờ thi đua của Chính phủ” việc bình xét phải tiến hành bỏ phiếu theo quy định.

b) “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1			.../...	
2			.../...	
3			.../...	
....				

c) “Chiến sĩ thi đua Bộ”

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1			.../...	
2			.../...	
3			.../...	
....				

d) “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1			.../...	
2			.../...	
3			.../...	
....				

đ) “Bằng khen của tỉnh Đồng Tháp”

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1			.../...	

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
2			.../...	
3			.../...	
....				

e) “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1			.../...	
2			.../...	
3			.../...	
....				

g) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1			.../...	
2			.../...	
3			.../...	
....				

h) Huân chương Lao động các hạng

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh	HCLĐ hạng Ba	HCLĐ hạng Nhì	HCLĐ hạng Nhất	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1						.../...	
2						.../...	

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh	HCLĐ hạng Ba	HCLĐ hạng Nhì	HCLĐ hạng Nhất	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
3						.../...	
....							

i) Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Chức danh	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1			.../...	
2			.../...	
3			.../...	
....				

2. Tiến hành bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng đối với tập thể

a) “Tập thể lao động tiên tiến”

TT	Tên tập thể	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1		.../...	
2		.../...	
3		.../...	
...			

b) “Tập thể lao động xuất sắc”

TT	Tên tập thể	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1		.../...	
2		.../...	
3		.../...	
...			

c) “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”

TT	Tên tập thể	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1		.../...	
2		.../...	
3		.../...	
...			

d) “Bằng khen của tỉnh Đồng Tháp”

TT	Tên tập thể	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1		.../...	
2		.../...	
....			

đ) “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”

TT	Tên tập thể	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1		.../...	
2		.../...	
3		.../...	
...			

e) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

“

TT	Tên tập thể	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1		.../...	
2		.../...	
3		.../...	
...			

g) “Cờ thi đua của Chính phủ”

TT	Tên tập thể	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1		.../...	
2		.../...	
3		.../...	
...			

h) Huân chương Lao động các hạng

TT	Tên tập thể	HCLĐ hạng Ba	HCLĐ hạng Nhì	HCLĐ hạng Nhất	Kết quả biểu quyết	Tỉ lệ %
1					.../...	
2					.../...	
....						

Kết luận của Chủ tọa cuộc họp

.....

Cuộc họp kết thúc lúc.... giờ... phút cùng ngày./.

THƯ KÝ
 (Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỌA
 (Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
ĐƠN VỊ: _____

**TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN
DANH HIỆU THI ĐUA VÀ CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG NĂM HỌC**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1. “Lao động tiên tiến”			
1.1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn:</i> 1. Năm học: Hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. 2. Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.
1.2			
.....			
2. “Chiến sĩ thi đua cơ sở”			
2.1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn:</i> 1. Năm học đang đề nghị Hiệu trưởng Trường

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			Đại học Đồng Tháp công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”. 2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến/ đề tài/ đề án/ công trình khoa học và công nghệ được công nhận/ nghiên cứu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng ở cơ sở: - Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. <i>Hoặc</i> - Năm học: có ... sáng kiến/ đề tài/ đề án/ công trình khoa học và công nghệ được công nhận/ nghiên cứu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng ở cơ sở: + Sáng kiến/ đề tài/ đề án/ công trình khoa học và công nghệ được công nhận/ nghiên cứu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng ở cơ sở theo văn bản số..., ngày ... tháng ... năm của (nếu có). +
2.2			
.....			
3. “Chiến sĩ thi đua Bộ”			
3.1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn:</i> 1. 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: - Năm học được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. - Năm học được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” theo Quyết định số...., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. - Năm học: đang đề nghị Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”. 2. Có sáng kiến/ đề tài/ đề án/ công trình khoa học và công nghệ đã được công nhận/ nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ: - Sáng kiến/ đề tài/ đề án/ công trình khoa học và công nghệ đã được công nhận/ nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ theo văn bản số...., ngày ... tháng ... năm của, xếp loại..... (nếu có). -
3.2			
.....			
4. “Bảng khen của tỉnh Đồng Tháp”			
4.1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn:</i> 1. Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: + Năm học được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			đưa cơ sở” theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học đang đề nghị Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”. <i>Hoặc</i> + Năm học Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. - Năm học Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. 2. Có 02 sáng kiến/ đề tài/ đề án/ công trình/ dự án khoa học và công nghệ đã được công nhận/ nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở. (1) Sáng kiến/ đề tài/ đề án/ công trình/ dự án khoa học và công nghệ được công nhận/ nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở theo văn bản số..., ngày ... tháng ... năm ... của xếp loại..... (nếu có). (2) Sáng kiến/ đề tài/ đề án/ công trình/ dự án khoa học và công nghệ được công nhận/ nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở theo văn bản số..., ngày ... tháng ... năm ... của xếp loại..... (nếu có).
4.2			
.....			

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
5. “Bảng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”			
5.1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	- Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: + Năm học được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: đang đề nghị Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”. <i>Hoặc</i> + Năm học Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. - Năm học Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. - Có 02 sáng kiến/ đề tài/ đề án/ công trình/ dự án khoa học và công nghệ đã được công nhận/ nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở. (1) Sáng kiến/ đề tài/ đề án/ công trình/ dự án khoa học và công nghệ được công nhận/ nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở theo văn bản số..., ngày ... tháng ... năm của, xếp loại..... (nếu có). (2) Sáng kiến/ đề tài/ đề án/ công trình/ dự án khoa học và công

12/1/2017 17:11

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			nghề được công nhận/ nghiệp thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở theo văn bản số..., ngày ... tháng ... năm ... của, xếp loại..... (nếu có).
5.2			
.....			

6. “Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ”

			- Năm học: được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bảng khen theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm - Có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp.
6.1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	+ Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. - Có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: + Năm học được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
6.2			
.....			
7. “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”			
7.1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	- Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ”: + Năm học được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ” theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. + Năm học đang đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ”. - Có sáng kiến/ đề tài/ đề án/ công trình khoa học và công nghệ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			được công nhận/ nghiên cứu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc: Sáng kiến/ đề tài/ đề án/ công trình khoa học và công nghệ được công nhận/ nghiên cứu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc theo văn bản số....., ngày ... tháng ... năm ... của xếp loại..... (nếu có).
7.2			
.....			
8. “Huân chương Lao động hạng Ba”			
8.1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	- Năm học: được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen theo Quyết định số....., ngày ... tháng ... năm - Sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số....., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số....., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số....., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			+ Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. - Có từ 01 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. - Có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: + Năm học được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp hoặc đang đề nghị Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
8.2			
.....			

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
9. “Huân chương Lao động hạng Nhì”			
9.1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	- Năm học: được Chủ tịch Nước tặng “Huân chương Lao động” hạng Ba theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm - Sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. - Có từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			+ Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. - Có 01 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ”: Năm học được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ” theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của
9.2			
.....			
10. “Huân chương Lao động hạng Nhất”			
10.1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	- Năm học: được Chủ tịch Nước tặng “Huân chương Lao động” hạng Nhì theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm - Sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. - Có từ 03 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. - Có 02 lần được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ: + Năm học được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ” theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của + Năm học được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ” theo Quyết định số..., ngày ... tháng ... năm của
10.2			

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
.....			

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
ĐƠN VỊ: _____

Mẫu 4

**TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA TẬP THỂ
ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA
VÀ CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG NĂM HỌC**

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1. “Tập thể lao động tiên tiến”		
1.1	Phòng/Trung tâm/Khoa	<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn:</i> 1. Năm học Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định sốngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. 2. Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả. 3. Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên (<i>liệt kê cụ thể số lượng theo tiêu chuẩn</i>). 4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
1.2	Bộ môn/ Tổ chuyên môn.....	<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn:</i> 1. Năm học Hoàn thành tốt/ xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định sốngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. 2. Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả. 3. Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên (<i>liệt kê cụ thể số lượng theo</i>

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		<i>tiêu chuẩn).</i>
		4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
1.3		
2. “Tập thể lao động xuất sắc”		
2.1	Phòng/Trung tâm/Khoa	<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn:</i> 1. Năm học Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định sốngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. 2. Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả. 3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” (<i>liệt kê cụ thể số lượng theo tiêu chuẩn</i>). 4. Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” (<i>liệt kê cụ thể số lượng theo tiêu chuẩn</i>). 5. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
2.2		
3. “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”		
3.1	Phòng/Trung tâm/Khoa	<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn:</i> 1. Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong Bộ (<i> nêu ngắn gọn một số thành tích nổi bật trong năm học</i>

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		<i>của đơn vị, tối đa 10 dòng).</i> 2. Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác - Kết quả xếp loại tổ chức đảng năm Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của - Kết quả xếp loại đoàn thể năm học: + Đoàn Thanh niên (<i>nếu có</i>): theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của + Tổ Công đoàn: theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của
3.2		
4. “Bảng Khen của tỉnh Đồng Tháp”		
4.1	Phòng/Trung tâm/Khoa	<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn:</i> - gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết. - Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”. + Năm học Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của + Năm học Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của + Năm học Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của <i>Hoặc</i>

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		+ Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của - Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở. - Tổ chức tốt các phong trào thi đua. - Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể. - Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.
4.2		
5. “Bảng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”		
5.1	Phòng/Trung tâm/Khoa	<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn:</i> - gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết. - Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: + Năm học Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của + Năm học Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của - Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở. - Tổ chức tốt các phong trào thi đua. - Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể.

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.
5.2		

6. Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ		
		<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn:</i> - gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết. - Năm học: được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm - Sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”. + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. <i>Hoặc</i> + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số
6.1.	Phòng/Trung tâm/Khoa	

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		ngày ... tháng ... năm ... của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của - Có 01 lần được tặng cờ thi đua của Bộ hoặc có 02 lần được tặng bằng khen của Bộ + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm <i>Hoặc</i> + Năm học..... được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học..... được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm
6.2		
7. “Huân chương Lao động hạng Ba”		
7.1	Phòng/Trung tâm/Khoa	<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn:</i> - Tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		- Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên. - Năm học được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm - Sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”: + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. <i>Hoặc</i> + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		+ Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của - Có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” hoặc có 02 lần được tặng cờ thi đua của Bộ hoặc có 01 lần được tặng cờ thi đua của Bộ và 01 lần được tặng bằng khen của Bộ hoặc có 02 lần được tặng bằng khen của Bộ đối với tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua: + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm <i>Hoặc</i> + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm <i>Hoặc</i> + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm <i>Hoặc (đối với tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua)</i> + Năm học được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm
7.2		

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
8. “Huân chương Lao động hạng Nhì”		
8.1	Phòng/Trung tâm/Khoa	<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn:</i> - Tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. - Năm học được Chủ tịch Nước tặng “Huân chương Lao động” hạng Ba theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm - Sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”: + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. <i>Hoặc</i> + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		+ Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của - Có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng cờ thi đua của Bộ hoặc có 03 lần được tặng cờ thi đua của Bộ hoặc có 03 lần được tặng bằng khen của Bộ đối với tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua: + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm <i>Hoặc</i> + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm <i>Hoặc (đối với tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua)</i> + Năm học được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		định số ngày ... tháng ... năm + Năm học được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm
8.2		
9. “Huân chương Lao động hạng Nhất”		
		<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn:</i> - Tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. - Năm học được Chủ tịch Nước tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhì theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm - Sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”:
9.1	Phòng/Trung tâm/Khoa	+ Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp. + Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số, ngày ... tháng ... năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp.

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		<i>Hoặc</i> + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của + Năm học đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm của - Có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” hoặc có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng cờ thi đua của Bộ hoặc có 04 lần được tặng cờ thi đua của Bộ hoặc có 04 lần được tặng bằng khen của Bộ đối với tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua: + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm <i>Hoặc</i> + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		số ngày ... tháng ... năm <i>Hoặc</i> + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học..... được tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm <i>Hoặc (đối với tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua)</i> + Năm học được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo” Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm + Năm học được tặng “Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo” theo Quyết định số ngày ... tháng ... năm
9.2		

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Stt	Họ và tên	Đơn vị	Vị trí việc làm	Đội với viên chức có tham gia giảng dạy					Kết quả bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng	Ghi chú									
				Giảng dạy (từ đến)			NCKH (từ đến)												
				Giờ dạy (đã quy chuẩn)	Tổng định mức giảng dạy	Tỷ lệ % đạt được (%)	Giờ NCKH (đã quy chuẩn)	Tổng định mức NCKH			Tỷ lệ % đạt được (%)								
1	Nguyễn Văn A	Khoa B	Giảng viên	270	270	100	600	600	100	HTX SNV	Có 02 sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng ở cơ sở		X	X	B				
2	Nguyễn Văn B	Phòng C	Chuyên viên							HTTN V			X		B (tun)				
3	Nguyễn Văn C	Phòng C	Chuyên viên							HTX SNV	Có 02 đề tài có phạm vi ảnh hưởng ở cơ sở		X		T				

TRƯỜNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
ĐƠN VỊ: _____

Mẫu 6

KẾT QUẢ BÌNH XÉT DANH HIỆU THI ĐUA VÀ CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CHO TẬP THỂ NĂM HỌC

TT	Đơn vị	Kết quả bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng						Ghi chú
		Cấp Trường	Cấp Tỉnh/ Bộ/ Nhà nước					
		Tập thể LĐTT	Tập thể LĐXS	Cờ thi đua Bộ	BK của Bộ/Tỉnh	BK của TTCP	Huân chương các hạng	

TRƯỜNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**¹ Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...**BÁO CÁO THÀNH TÍCH****ĐỀ NGHỊ KHEN.....²**

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

Tên tập thể đề nghị

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể³.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC⁴

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số /2023/NĐ-ND ngày tháng năm 2023 của Chính phủ. Đối với tập thể nhỏ không thuộc đối tượng tặng Cờ thi đua của bộ, ban, ngành, tỉnh thì ghi rõ nội dung này trong báo cáo thành tích.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về hiệu quả, năng suất, chất lượng, kết quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, công nghệ và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước⁵.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được thực hiện có hiệu quả trong thực tiễn hoạt động, sản xuất, công tác của cơ quan, đơn vị.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁶.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁷.

III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁸

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Quyết định công nhận hoặc văn bản xác nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ)

3. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

¹ Địa danh.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng: Không gộp chung thẩm quyền quyết định khen thưởng của Chủ tịch nước với Thủ tướng Chính phủ. Tờ trình lập riêng theo từng loại hình khen thưởng; trình khen thưởng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc, danh hiệu vinh dự nhà nước, giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước).

³ Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

⁴ Báo cáo thành tích liên tục từ 25 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng; liên tục từ 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công; liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của bộ, ban, ngành, tỉnh và Giấy khen; 01 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc, Tập thể lao động tiên tiến; 02 năm liên tục đối với Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh.

⁵ Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh trong thời gian tính thành tích khen thưởng), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội.

- Đối với trường học: Báo cáo phải thể hiện rõ kết quả về công tác tổ chức và quản lý, quản trị nhà trường; phát triển đội ngũ; tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục; nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế (đối với cơ sở đào tạo), có so sánh với giai đoạn trước khi khen thưởng.

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

⁶ Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

⁷ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (ghi số, ngày tháng năm của giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

⁸ Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, tỉnh tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

Mẫu 8 (Mẫu báo cáo áp dụng đối với cá nhân)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

¹ Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG.....²

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):.....
- Sinh ngày, tháng, năm:..... Giới tính:..... Dân tộc, tôn giáo:.....
- Quê quán³:.....
- Nơi thường trú³:.....
- Cơ quan, địa phương công tác:.....
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):.....
- Trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có):.....
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:.....

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC⁴

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:.....
2. Thành tích đạt được của cá nhân⁵:.....

Đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ thì ghi rõ số quyết định hoặc số văn bản xác nhận; ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận; cơ quan ban hành.

III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁶

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

ĐƯỢC
TRƯỞNG
ĐẠI
TỔNG

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký, đóng dấu)

¹ Địa danh.

² Ghi rõ thành tích đề nghị khen thưởng

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương); tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương).

⁴ Báo cáo thành tích liên tục từ 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công; liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 06 năm liên tục đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc, 03 năm liên tục đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh; 02 năm liên tục đối với Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh; 01 năm đối với Chiến sĩ thi đua cơ sở, Lao động tiên tiến và Giấy khen.

⁵ Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- Đối với người làm công tác lãnh đạo, quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng.

- Đối với trường học: Báo cáo phải thể hiện rõ kết quả về công tác tổ chức và quản lý, quản trị nhà trường; phát triển đội ngũ; tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục; nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế (đối với cơ sở đào tạo), có so sánh với giai đoạn trước khi khen thưởng.

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương...

⁶ Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, tỉnh tặng hoặc truy tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong thời gian 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”:

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua bộ, ngành, tỉnh và 06 lần đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) đối với sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh, ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được cấp có thẩm quyền công nhận.

ĐƠN
TỜ
HÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

¹Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

BÁO CÁO TÓM TẮT THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG) HUÂN CHƯƠNG.....²

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ và tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):.....
- Bí danh³:..... Nam, nữ:.....
- Ngày, tháng, năm sinh:.....
- Quê quán⁴:.....
- Nơi thường trú⁴:.....
- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu, từ trần):.....
- Chức vụ đề nghị khen thưởng (Ghi chức vụ cao nhất đã đảm nhận):.....
- Ngày, tháng, năm tham gia công tác:.....
- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia các đoàn thể):.....
-
- Năm nghỉ hưu (hoặc từ trần):.....

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Nêu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng và đánh giá tóm tắt thành tích quá trình công tác⁵.

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ (đảng, chính quyền, đoàn thể)	Đơn vị công tác	Số năm, tháng giữ chức vụ

III. KÝ LUẬT⁶

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
QUẢN LÝ CÁN BỘ XÁC NHẬN⁷
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO⁸
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký, đóng dấu)

¹ Địa danh

² Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Trường hợp có nhiều bí danh thì chỉ ghi bí danh thường dùng.

⁴ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) theo địa danh mới.

⁵ Nêu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng. Đối với trường hợp đã nghỉ hưu (hoặc từ trần) chưa được khen thưởng thì tóm tắt báo cáo quá trình công tác đến khi nghỉ hưu (hoặc từ trần).

⁶ Ghi rõ hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên từ khi công tác đến khi đề nghị khen thưởng (nếu có).

⁷ Đối với cán bộ đã nghỉ hưu, trước khi xác nhận cần xem xét việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú.

Đối với cán bộ thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý do Ban tổ chức tỉnh ủy hoặc thành ủy xác nhận.

⁸ Đối với cán bộ đã từ trần: Đơn vị quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu (hoặc từ trần) thì cơ quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu hoặc từ trần có trách nhiệm báo cáo, kê khai quá trình công tác (ghi rõ họ, tên... chức vụ người tóm tắt quá trình công tác).

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**¹*Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...***BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG.....²****Tên tập thể đề nghị**

(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ sở vật chất kỹ thuật, cơ cấu tổ chức bộ máy, tổ chức đảng, đoàn thể); những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ³.

2. Chức năng nhiệm vụ được giao: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Nêu rõ những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo (về năng suất, chất lượng, hiệu quả hoặc lập thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...) ⁴.

2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu⁵.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁶.4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁷.

Đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ thì ghi rõ số quyết định hoặc số văn bản xác nhận; ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận; cơ quan ban hành.

III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁸

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký tên, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Địa danh.

² Ghi danh hiệu đề nghị (Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân).

³ Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh nêu rõ tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

⁴ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ báo cáo thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất hoặc thành tích đặc biệt khác).

Báo cáo nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại Điều 62 (đối với danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân); Điều 63 (đối với Anh hùng Lao động) của Luật Thi đua, khen thưởng. Thống kê việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước); ví dụ:

- Đối với trường học: Báo cáo thể hiện rõ kết quả công tác tổ chức và quản lý, quản trị nhà trường; phát triển đội ngũ; tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục; nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế (đối với cơ sở đào tạo), có so sánh với giai đoạn trước khi khen thưởng.

- Đối với bệnh viện: Có bảng thống kê để so sánh về tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám miễn phí; chất lượng khám, chữa bệnh; số đề tài nghiên cứu khoa học, số sáng kiến áp dụng khoa học kỹ thuật trong khám, chữa bệnh...

- Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh: Có bảng thống kê để so sánh về tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân, số sáng kiến cải tiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh tế; phúc lợi xã hội; việc thực hiện chính sách bảo hiểm đối với

người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm.

⁵ Nêu các biện pháp để đạt thành tích dẫn đầu trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học... mang lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ngành, địa phương được nhân dân và cấp có thẩm quyền công nhận.

⁶ Việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, công nhân viên chức; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phòng chống cháy, nổ; các hoạt động xã hội, từ thiện...

⁷ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (ghi số, ngày tháng năm của giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

⁸ Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen, danh hiệu thi đua) đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng (ghi rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**¹ Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG) DANH HIỆU ANH HÙNG.....²****Họ tên, chức vụ và đơn vị công tác của cá nhân đề nghị khen thưởng**
(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

1. Sơ lược lý lịch:

- Ngày, tháng, năm sinh:..... Giới tính:.....
 - Quê quán³:.....
 - Nơi thường trú:.....
 - Chức vụ, đơn vị công tác (hoặc trước khi hy sinh, từ trần):.....
 - Ngày, tháng, năm tham gia công tác:.....
 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:.....
 - Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia đoàn thể):.....
 - Ngày, tháng, năm hy sinh (hoặc từ trần):.....
2. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao:.....

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC1. Những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo, công tác (chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...)⁴.2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu⁵.3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁶.**III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁷**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Quyết định công nhận hoặc văn bản xác nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ)

3. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC NHẬN
(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO⁸
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Địa danh.

² Ghi rõ danh hiệu đề nghị Nhà nước tặng, truy tặng (Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân).

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố); tỉnh (thành phố thuộc Trung ương) theo địa danh mới.

⁴ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ trường hợp đặc biệt, đột xuất).

Báo cáo nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại Điều 62 hoặc Điều 63 của Luật Thi đua, khen thưởng.

Đối với lãnh đạo đơn vị cần nêu tóm tắt thành tích của đơn vị; lập bảng thống kê các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trong giai đoạn này nhằm làm rõ vai trò của cá nhân đối với tập thể), vai trò cá nhân trong việc tham gia xây tổ chức đảng, đoàn thể (kết quả hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể); nếu là đơn vị sản xuất, kinh doanh nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm.

⁵ Nêu các biện pháp để đạt được thành tích đặc biệt xuất sắc trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, các giải pháp, nghiên cứu khoa học, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu...) có ý nghĩa chính trị, xã hội đối với bộ, ngành, địa phương, được quần chúng nêu gương học tập và cấp có thẩm quyền công nhận.

⁶ Gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định nơi cư trú; phẩm chất đạo đức, tác phong, xây dựng gia đình văn hóa; tham gia các phong trào thi đua; thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các hoạt động xã hội, từ thiện...

⁷ Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen, danh hiệu thi đua) đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc truy tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng năm ký quyết định).

⁸ Đối với cá nhân đã hy sinh (từ trần): Ghi rõ họ, tên, chức vụ người viết báo cáo thay.

TRƯỜNG
HỘI
HÁI
O

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**¹ Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

**TÓM TẮT THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG).....¹
(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong.....)**

**Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi rõ đầy đủ không viết tắt)**

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo nêu ngắn gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng, chống tội phạm; phòng, chống bạo lực; phòng, chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của Nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân...).

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký, đóng dấu)

ĐƠN VỊ HOẶC CÁ NHÂN BÁO CÁO³
(Ký, đóng dấu)

¹ Địa danh.² Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.³ Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc¹ Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**
ĐỀ NGHỊ TẶNG.....²**Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng**
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)**I. THÔNG TIN CHUNG**

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả... đã được thống nhất giao ước thi đua trong đợt phát động thi đua hoặc thi đua chuyên đề; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua...³.

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG
(Ký, đóng dấu)**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ HOẶC**
CÁ NHÂN BÁO CÁO⁴
(Ký, đóng dấu)¹ Địa danh² Ghi hình thức đề nghị khen thưởng. Chỉ áp dụng các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của bộ, ngành, địa phương; trường hợp xuất sắc, tiêu biểu mới đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, trường hợp đặc biệt xuất sắc trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.³ Nếu là tập thể hoặc thủ trưởng đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm.⁴ Đối với cá nhân: Ghi "Người báo cáo thành tích" và ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

Mẫu 14 (Áp dụng đối với tổ chức)

CƠ QUAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.... tháng.... năm....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG.....
 (Áp dụng đối với tổ chức)

Tên tổ chức:.....

(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH:

- Tên tổ chức nước ngoài:.....
- Địa chỉ trụ sở chính:.....
- Điện thoại:..... Fax:.....
- Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có):.....
- Địa chỉ trang thông tin điện tử:.....
- Quá trình thành lập và phát triển:.....

II. THÀNH TÍCH, ĐÓNG GÓP:

**III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC CƠ QUAN
VÀ TỔ CHỨC CỦA VIỆT NAM GHI NHẬN:**

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**
 (Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN TRÌNH KHEN THƯỞNG

Mẫu 15 (Áp dụng đối với cá nhân)

CƠ QUAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày.... tháng.... năm....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH**ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG).....**

(Áp dụng đối với cá nhân)

I. TÓM TẮT TIỂU SỬ VÀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

1. Thông tin cá nhân:

- Họ và tên:.....

- Ngày sinh:..... Giới tính:.....

- Quốc tịch:.....

- Chức vụ:.....

- Địa chỉ nơi ở hoặc trụ sở làm việc:.....

2. Tóm tắt quá trình công tác:.....

.....

II. THÀNH TÍCH, ĐÓNG GÓP:

.....

.....

III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC CƠ QUAN/TỔ CHỨC CỦA VIỆT NAM GHI NHẬN:**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

(Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN TRÌNH KHEN THƯỞNG

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC¹**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số:.... /...²...-...³.....⁴..., ngày... tháng... năm...**XÁC NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG
CỦA SÁNG KIẾN HOẶC ĐỀ TÀI KHOA HỌC, ĐỀ ÁN KHOA HỌC,
CÔNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ.....

Căn cứ.....

Căn cứ.....

Cơ quan tổ chức (đơn vị trình khen thưởng)⁵ xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ..... đề nghị xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” hoặc đề nghị khen thưởng..... cho cá nhân (hoặc các cá nhân) có tên sau đây:

1. Họ và tên:.....

Chức vụ, đơn vị công tác:.....

- Tên sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:.....

- Hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:.....

- Phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:.....

2. Họ và tên:.....

Chức vụ, đơn vị công tác:.....

- Tên sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:.....

- Hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:.....

- Phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:.....

Ý kiến của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng nhận hoặc xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ..... để đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,...⁶ ...⁷ ...

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ -
(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

8

Ghi chú:

¹ Tên cơ quan, tổ chức trình khen.

² Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành công văn.

³ Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo công văn.

⁴ Địa danh.

⁵ Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến đề tài nghiên cứu khoa học do người đứng đầu bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương xem xét, công nhận.

⁶ Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).

⁷ Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành (nếu cần).

⁸ Địa chỉ cơ quan, tổ chức; thư điện tử; trang thông tin điện tử; số điện thoại; số Fax (nếu cần).

TÊN ĐƠN VỊ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
Đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên: 2. Nam, Nữ

3. Ngày, tháng, năm sinh:

4. Chức vụ và nơi công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu, thôi việc)

.....

.....

.....

5. Ngày vào ngành Giáo dục:

6. Ngày nghỉ hưu (hoặc thôi việc):

7. Số năm công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn
 (nếu có):

8. Mức kỷ luật (nếu có):

Ngày ký quyết định kỷ luật:

9. Tổng số năm được tính để xét tặng Kỷ niệm chương:

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC TRONG NGÀNH GIÁO DỤC

Thời gian Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ, nơi công tác Ghi rõ: Trường, xã (phường), huyện (quận)	Số năm, tháng công tác	Ghi chú

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN ĐỀ NGHỊ
 (Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
 (Ghi rõ họ và tên)